

Số: 203/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 79/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, giữa các đương sự:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1975;

Căn cước công dân số: 046175000240, do Cục Cảnh sát cấp ngày 04/9/2022.

Địa chỉ cư trú: Số 61/24A Đường số 61, phường T, TP. Hồ Chí Minh;

- Ông Phạm Quốc Đ, sinh năm: 1968;

Căn cước công dân số: 079068013983, do Cục Cảnh sát cấp ngày 19/10/2023.

Địa chỉ cư trú: Số 61/24A Đường số 61, phường T, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy, Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Quốc Đ là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Chứng nhận kết hôn số 66, quyển số I/96, ngày 05 tháng 9 năm 1996 của phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 (nay là phường Cầu Ông Lãnh), Thành phố Hồ Chí Minh. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự

thuận tình ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Quốc Đ thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 66, quyển số I/96, ngày 05 tháng 9 năm 1996 của của phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1 (nay là phường Cầu Ông Lãnh), Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

- Về con chung: Bà H và ông Đ có hai con chung tên Phạm Nguyễn Anh Thy, sinh năm 1997 và Phạm Anh Thư, sinh năm 2002. Cả hai đều đã trưởng thành nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà H và ông Đ phải chịu lệ phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được cân trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0001815 ngày 08/01/2026 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND. TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND.KV7-TP.HCM;
- Chi cục THA.DS.TP.HCM;
- UBND phường Cầu Ông Lãnh.TP.HCM (Cũ là: Nguyễn Cư Trinh Quận 1);
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ. (TK.Huyền -13 bản)

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Minh Hoàng Vương